|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT TỈNH THANH HÓA**  Số: 03/2022/QĐST-DS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Mường Lát, ngày 21 tháng 12 năm 2022*. |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 147, 148, 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát.

# XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Mai Trọng T, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:** Anh Hoàng Văn N, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

# \* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không.

1. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Các đương sự thống nhất: Do có quan hệ quen biết, nên ngày 24/10/2021 anh Hoàng Văn N có vay của ông Mai Trọng T số tiền 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) để anh N lo cho công việc cá nhân*.* Hai bên giao dịch Hợp đồng vay bằng văn bản có chữ ký, chữ viết của anh Hoàng Văn N, anh Hoàng Văn N hẹn đến ngày 24/10/2022 sẽ trả đầy đủ số tiền gốc đã vay là: 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng). Hai bên không thỏa thuận lãi suất.

Quá trình thực hiện hợp đồng, dù ông Mai Trọng T đã nhiều lần yêu cầu anh Hoàng Văn N trả nợ, nhưng anh N vẫn chưa trả được khoản nào trong số

tiền gốc trên. Do đó, ngày 03/11/2022 ông Mai Trọng T đã có Đơn khởi kiện anh Hoàng Văn N đến Tòa án nhân dân huyện Mường Lát.

Tại phiên hòa giải, các đương sự thỏa thuận và thống nhất, anh Hoàng Văn N có nghĩa vụ trả cho ông Mai Trọng T số tiền gốc đã vay là 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) và số tiền lãi suất đến ngày hòa giải là

33.800.000 đồng (Ba mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng cộng anh Hoàng Văn N phải trả cho ông Mai Trọng T số tiền là 293.800.000 đồng (Hai trăm chín mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng).

* + Phương thức và thời gian trả các đương sự thống nhất với nhau như sau: Mỗi tháng anh Hoàng Văn N trả 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho ông Mai Trọng T; Thời gian trả nợ từ tháng 01 năm 2023, cho đến khi hết số tiền nợ là 293.800.000đ.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.*

* + Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Hoàng Văn N tự nguyện nộp 7.345.000 đồng (Bảy triệu ba trăm bốn lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Trả lại cho ông Mai Trọng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013873 ngày 04/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Đương sự; * VKSND huyện Mường Lát; * Phòng 9 – VKSND tỉnh Thanh Hóa; * Phòng KTNV – TAND tỉnh Thanh Hóa; * Chi cục THADS H. Mường Lát; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Nguyễn Tiến Dũng** |